TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **57**/2021/QĐCNHGT - HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 13 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

-Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 và 37 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

-Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình do Hòa giải viên chuyển đến theo yêu cầu của các đương sự;

-Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên lập ngày 26 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 153/2021/TLHGST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa:

+Ông Lê Anh V, sinh năm 1990 và bà Lê Thị L, sinh năm 1993;

Cùng trú tại: Trú tại: số 56 Vũ Đình L, phường TQ, quận S, TP Đà Nẵng;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội; không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của người yêu cầu*:* Ông Lê Anh V, sinh năm 1990 và bà Lê Thị L, sinh năm 1993; cùng trú tại: số 56 Vũ Đình L, phường TQ, quận S, TP Đà Nẵng;

2. Nội dung hòa giải thành giữa cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Anh V và bà Lê Thị L

Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 27.3.2017 do UBND phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Ông Lê Anh V và bà Lê Thị L xác nhận có 01 con chung là: Lê Anh T, sinh ngày 08.8.2017. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Bà Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Lê Anh T, sinh ngày 08.8.2017 đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Lê Anh V không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Anh V và bà Lê Thị L xác nhận không có.

- Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo luật Hòa giải: Không có.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND q Sơn Trà, TPĐN;
- UBND p Phước Mỹ, q Sơn Trà, TPĐN;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy